

Số: 16/2023/CBTT

Bình Dương, ngày 29 tháng 7 năm 2023.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP**
  - Mã chứng khoán: BMJ
  - Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
  - Điện thoại liên hệ: 0274.3688.126 Fax: 0274.3688.125
  - E-mail: ahpminerals2019@gmail.com
  - Người thực hiện CBTT: Ông Nguyễn Bảo Long Chức vụ: Người đại diện theo pháp luật
  - Loại thông tin công bố:  24 giờ  theo yêu cầu  định kỳ  bất thường

2. Nội dung thông tin công bố:

**Công ty Cổ phần Khoáng sản Miền Đông AHP Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2023.**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/7/2023 tại đường dẫn: [www.becamexbmj.com.vn/#enter/f/enter](http://www.becamexbmj.com.vn/#enter/f/enter).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP**

**Người đại diện theo pháp luật**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN BẢO LONG**

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP**
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Điện thoại : 02743. 688126 Fax: 02743. 688125
- Email : ahpm minerals2019@gmail.com
- Vốn điều lệ : 1.049.999.780.000 đồng
- Mã chứng khoán : BMJ
- Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang triển khai thực hiện.

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của ĐHCĐ:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHCĐ	28/4/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

### II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT không điều hành	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Ngô Anh Quân	Chủ tịch HĐQT không điều hành	28/4/2023	
2	Ông: Đỗ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	28/4/2023	
3	Ông: Nguyễn Bảo Long	Thành viên HĐQT	28/4/2023	
4	Bà: Nguyễn Thị Loan	Thành viên HĐQT Không điều hành	28/4/2023	
5	Bà: Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên HĐQT Không điều hành	28/4/2023	

#### 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Ngô Anh Quân	7	100%	
2	Ông: Đỗ Mạnh Cường	7	100%	
3	Ông: Nguyễn Bảo Long	7	100%	
4	Bà: Nguyễn Thị Loan	7	100%	
5	Bà: Nguyễn Thị Thúy Vân	7	100%	

**3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc (Ban TGD):**

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết HĐQT, cụ thể là tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ký kết và thực hiện hợp đồng với công ty kiểm toán, các đối tác, khách hàng, giám sát việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.
- Ban Tổng giám đốc luôn tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản, sản xuất kinh doanh của Công ty, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát Ban TGD về việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng.
- Giám sát Ban TGD trong việc đầu tư và sử dụng nguồn vốn, giá thành, giá bán, thu hồi công nợ...

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:** Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban.

**5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2023/NQ-HĐQT	04/2/2023	Thông qua việc hủy các Văn bản chuyển nhượng Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tại Khu đất ở Bắc Ninh.
2	02/2023/NQ-HĐQT	17/02/2023	Thông qua việc hủy các Văn bản chuyển nhượng Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tại Khu đất ở Bắc Ninh.
3	03/2023/NQ-HĐQT	18/02/2023	Thông qua việc giao kết hủy bỏ Hợp đồng ủy quyền định đoạt các thửa đất ở Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát.
4	04/2023/NQ-HĐQT	24/02/2023	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Tây Hồ.

5	05/2023/NQ-HĐQT	08/3/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
6	06/2023/NQ-HĐQT	07/4/2022	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự thảo, chương trình, tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
7	07/2023/NQ-HĐQT	28/4/2023	Thông qua việc bầu chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2023-2028)

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Hoàng Văn Anh	Trưởng BKS	Được bầu làm Trưởng BKS kể từ ngày 28/4/2023	Cử nhân kế toán tài chính
2	Phạm Huy Hậu	TV BKS	Được bầu làm TV BKS kể từ 28/4/2023	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính kế toán
3	Nguyễn Thị Thủy	TV BKS	Miễn nhiệm TV BKS kể từ 28/4/2023	Cử nhân kế toán
4	Huỳnh Đăng Khoa	TV BKS	Được bầu làm TV BKS kể từ 28/4/2023	Cử nhân tài chính - ngân hàng

#### 2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Văn Anh	03	100%	100%	
2	Phạm Huy Hậu	03	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Thủy	02	100%	100%	Miễn nhiệm kể từ ngày 28/4/2023
4	Huỳnh Đăng Khoa	01	100%	100%	Được bầu kể từ ngày 28/4/2023

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Giám sát HĐQT về việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT, Điều lệ, các quy định nội bộ của Công ty.
- Giám sát Ban TGD, các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành, quản lý hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, kiểm soát giá thành, giá bán, công nợ, sử dụng nguồn vốn huy động...
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, website Công ty; giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm theo quy định.
- Thường xuyên xem xét đánh giá thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các tiêu chí kinh tế để có biện pháp giám sát, đề xuất kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định.
- Giám sát việc sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần cho cổ đông.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện cho BKS giám sát các hoạt động của Công ty, BKS nhận được đầy đủ và kịp thời các Nghị quyết của HĐQT và các thông tin khác khi có yêu cầu.
- Để công tác giám sát được tiến hành thuận lợi hơn, Ban kiểm soát Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban TGD nhằm nắm bắt kịp thời tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh để tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật và vì lợi ích của cổ đông.
- HĐQT, BKS được Ban TGD báo cáo đầy đủ các vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

**IV. Ban điều hành:**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Nguyễn Bảo Long		Cử nhân quản lý kinh doanh	Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 03/7/2020

**V. Kế toán trưởng:**

Stt	Ngày tháng năm sinh	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
01	Đào Huỳnh Kim		Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm kể từ ngày 23/4/2021

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

6 tháng đầu năm 2023, các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Thư ký không tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Phụ lục I.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục II.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Như nội dung mục 2.
- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.
- 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục III.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không.

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGÔ ANH QUÂN**

## PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I. Hội đồng quản trị</b>									
1	Ngô Anh Quân		CT HĐQT			28/4/2023		Được bầu làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ
2	Đỗ Mạnh Cường		TV HĐQT			28/4/2023		Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ
3	Nguyễn Bảo Long		TV HĐQT			28/4/2023		Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ
4	Nguyễn Thị Loan		TV HĐQT			28/4/2023		Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Nguyễn Thị Thúy Vân		TV HĐQT			28/4/2023		Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ

## II. Ban Kiểm soát

1	Hoàng Văn Anh		Trưởng BKS			28/4/2023		Được bầu làm Trưởng BKS kể từ 28/4/2023	Người nội bộ
2	Phạm Huy Hậu		TV BKS			28/4/2023		Được bầu làm TV BKS kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ
3	Nguyễn Thị Thủy		TV BKS				28/4/2023	Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm	Người nội bộ
4	Huỳnh Đăng Khoa		TV BKS			28/4/2023		Được bầu làm TV BKS kể từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ

## III. Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Bảo Long		Tổng giám đốc			03/07/2020		Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023; bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng GD kể từ ngày 03/7/2020	Người nội bộ
2	Đào Huỳnh Kim		Kế toán trưởng			23/4/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>IV. Thư ký, Người phụ trách quản trị công ty</b>									
1	Ngô Thị Minh Loan	058C6061 13	Thư ký - Người phụ trách quản trị Công ty			25/10/2019		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2	Đinh Thị Thanh Huyền	058C6061 79	Thư ký			01/11/2020		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3	Nguyễn Thị Thu		Thư ký			01/11/2020		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>V. Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</b>									
1	Nguyễn Thị Kim Thanh	048C0406 69				08/5/2019		Mua cổ phần	Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
2	Nguyễn Hải Đăng	021C8159 19				17/5/2022		Mua cổ phần	

**PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;  
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương	01/03/2023	Nghị quyết HĐQT số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 1.535.566.197 đồng
					01/03/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 2.604.279.749 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 6.614.062.178 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 4.983.689.653 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 6.823.830.936 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 8.108.621.530 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 8.432.621.315 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 6.738.951.728 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 10.339.260.685 đồng
					19/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng và điều chỉnh giá trị cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 10.339.260.685 đồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							tỉnh Bình Dương: 1.424.974.208 đồng
					03/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 11.578.564.525 đồng
					08/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
					19/04/2023		Phụ lục điều chỉnh đơn giá, nội dung công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 12.499.658.391 đồng
					03/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 19.483.332.972 đồng
					28/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
					19/04/2023		Phụ lục điều chỉnh đơn giá, nội dung công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 21.033.264.177 đồng
					03/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 23.719.755.561 đồng
					28/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
					19/04/2023		Phụ lục điều chỉnh đơn giá, nội dung công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 25.606.701.155 đồng
					20/04/2023		Phụ lục bổ sung khối lượng công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 25.812.685.300 đồng
					03/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương: 5.786.352.480 đồng
					28/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An -tỉnh
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương		Nghị quyết HĐQT số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							Bình Dương
					19/04/2023		Phụ lục điều chỉnh đơn giá, nội dung công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương: 6.247.762.773 đồng
					03/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương: 8.095.546.136 đồng
					28/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương
					19/04/2023		Phụ lục điều chỉnh đơn giá, nội dung công việc, giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại Thành Phố Thuận An, Thành Phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương: 8.741.094.143 đồng
					21/02/2023		Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 12.885.696.923 đồng
					27/03/2023		Phụ lục điều chỉnh loại bê tông nhựa cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
					03/01/2023	Nghị quyết HĐQT số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	Phụ lục bổ sung khối lượng công việc, điều chỉnh giá trị hợp đồng cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương: 15.497.865.339 đồng.
					03/01/2023		Hợp đồng thi công vỉa hè - Đường Bàu Bàng Hồ Chí Minh tại Huyện Bàu Bàng, Tỉnh Bình Dương: 6.032.443.669 đồng
					28/02/2023		Phụ lục điều chỉnh điều khoản thanh toán cho Hợp đồng cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa một số tuyến đường tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
					30/05/2023		Hợp đồng mua bán đá, cát, nhựa, dầu: 8.437.405.350 đồng
					02/01/2023		Hợp đồng thuê máy xúc lật bánh lốp: 19.289.600 đồng/tháng
					02/01/2023		Hợp đồng thuê xe tải bê tông nhựa: 95.000.000 đồng /tháng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
					02/01/2023		Hợp đồng thuê xe đào bánh lốp: 20.000.000 đồng/tháng
					09/05/2023		Hợp đồng cung cấp công và các cấu kiện: 1.722.590.155 đồng
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương	02/01/2023	Nghị quyết HĐQT số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	Hợp đồng mua bán xi măng (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng giao nhận thực tế nhân với đơn giá từng loại được hai bên thỏa thuận)
				17/03/2023	Phụ lục điều chỉnh phương thức thanh toán của Hợp đồng mua bán xi măng cho hợp đồng đã ký.		
				02/01/2023	Mua bán đá xây dựng (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng giao nhận thực tế nhân với đơn giá từng loại được hai bên thỏa thuận)		
				15/02/2023	Phụ lục điều chỉnh phương thức thanh toán của Hợp đồng mua đá xây dựng cho hợp đồng đã ký		
				31/03/2023	Thông báo thay đổi giá đá xây dựng		
2	Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	3701799724 27/7/2020 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 350, tờ bản đồ địa chính số 71, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, Bình Dương	02/01/2023	Nghị quyết HĐQT số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	Hợp đồng dịch vụ khoan đá (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng thực hiện công việc thực tế nhân với đơn giá được hai bên thỏa thuận)
				02/01/2023	Hợp đồng thuê xe ủi bánh xích: 20.000.000 đồng/tháng		
				02/01/2023	Hợp đồng mua bán đá xây dựng (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng giao nhận thực tế nhân với đơn giá từng loại được hai bên thỏa thuận)		
				05/05/2023	Hợp đồng mua bán đá Granite - Granodiorit (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng giao nhận thực tế nhân với đơn giá từng loại được hai bên thỏa thuận)		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
					12/05/2023		Hợp đồng mua bán đá xây dựng (tổng giá trị hợp đồng dựa vào khối lượng giao nhận thực tế nhân với đơn giá từng loại được hai bên thỏa thuận)

**PHỤ LỤC III: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Ngô Anh Quân</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			0	0	<b>Được bầu làm CT HĐQT kể từ ngày 28/4/2023</b>
1.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc
1.2	Ngô Đình Hưng					0	0	Bố
1.3	Lê Thị Hiền					0	0	Mẹ
1.4	Đỗ Thị Minh Trang					0	0	Vợ
1.5	Ngô Nam Phong					0	0	Con
2	<b>Đỗ Mạnh Cường</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			0	0	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Thành viên HĐQT
2.2	Công ty Đầu tư và Xây dựng Hà Nội			0500581426 17/3/2008 Sở KH&ĐT Tp Hà Nội	Số 56 phố Lý Tự Trọng, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Hà Nội	0	0	Chủ tịch HĐQT
2.3	Đỗ Bá Hùng					0	0	Bố
2.4	Bùi Thị Kim Thanh					0	0	Mẹ
2.5	Phạm Thị Hồng					0	0	Vợ
2.6	Đỗ Hải Quân					0	0	Em ruột
2.7	Ngô Thị Kim Phụng					0	0	Em dâu
2.8	Đỗ Việt Hải					0	0	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Nguyễn Mai Hoa					0	0	Em dâu
2.10	Phạm Văn Minh					0	0	Bố vợ
2.11	Nguyễn Thị Liên					0	0	Mẹ vợ
2.12	Đỗ Hà Thục Uyên					0	0	Con
2.13	Đỗ Việt Bách					0	0	Con
2.14	Đỗ Tuệ Linh					0	0	Con
3	Nguyễn Thị Loan		Thành viên HĐQT			0	0	Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023
3.1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương	4.479.600	4,27	Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Nguyễn Hữu Phan					0	0	Bố
3.3	Nguyễn Thị Phượng					0	0	Mẹ
3.4	Phan Mạnh Trung					0	0	Chồng
3.5	Phan Hoàng Anh Dũng					0	0	Con
3.6	Nguyễn Văn Thoan					0	0	Anh ruột
3.7	Trần Thị Luyến					0	0	Chị dâu
3.8	Nguyễn Hữu Thanh					0	0	Anh ruột
3.9	Nguyễn Thị Hồng Thu					0	0	Chị dâu
3.10	Nguyễn Hữu Lượng					0	0	Em ruột
3.11	Nguyễn Thị Thoan					0	0	Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Bảo Long		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc			0	0	Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023; Bổ nhiệm Tổng GD kể từ ngày 03/7/2020
4.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Chủ tịch HĐQT
4.2	Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình			3701799724 27/7/2020 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 350, tờ bản đồ địa chính số 71, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	0	0	Phó Tổng giám đốc
4.3	Nguyễn Mạnh Vân					0	0	Bố
4.4	Bùi Thị Hằng					0	0	Mẹ
4.5	Nguyễn Như Mai					0	0	Chị
4.6	Nguyễn Thị Phương Thành					0	0	Chị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Lê Phương Thắng					0	0	Anh rể
4.8	Nguyễn Việt Khánh					0	0	Anh rể
5	<b>Nguyễn Thị Thúy Vân</b>		<b>TV HĐQT</b>			0	0	<b>Được bầu làm TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023</b>
5.1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, đường N7, KCN Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Bình Dương	4.479.600	4,27	TV HĐQT, Phó Tổng GD tài chính
5.2	Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước			3700696042 23/01/2015 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Đường TC3, Tổ 6, Khu phố 3, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	0	0	Thành viên Ban kiểm soát
5.3	Nguyễn Văn Vinh					0	0	Cha
5.4	Huỳnh Thị Huệ					0	0	Mẹ
5.5	Nguyễn Hữu Tú					0	0	Chồng
5.6	Nguyễn Thị Thúy Nga					0	0	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Ngô Hoàng Anh					0	0	Em rể
5.8	Nguyễn Đăng Quang					0	0	Em
5.9	Đặng Phương Thi					0	0	Em dâu
5.10	Nguyễn Thị Thúy Vy					0	0	Con
5.11	Nguyễn Hữu Khoa					0	0	Con
6	<b>Hoàng Văn Anh</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Được bầu làm Trưởng BKS kể từ ngày 28/4/2023</b>
6.1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hà Nội			0500581426 17/03/2008 Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp Hà Nội	Số 56 phố Lý Tự Trọng, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Tp Hà Nội	0	0	Phó Tổng GD
6.2	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 10/5/2019 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Trưởng Ban kiểm soát
6.3	Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước			3700696042 23/01/2015 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Đường TC3, Tổ 6, Khu phố 3, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	0	0	Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.4	Hoàng Văn Lịch					0	0	Bố
6.5	Đoàn Thị Mã					0	0	Mẹ
6.6	Hoàng Văn Dũng					0	0	Anh
6.7	Hoàng Thị Nga					0	0	Em
7	<b>Phạm Huy Hậu</b>		<b>Thành viên BKS</b>			0	0	<b>Được bầu làm Thành viên BKS kể từ ngày 28/4/2023</b>
7.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Kế toán trưởng
7.2	Nguyễn Thị Minh					0	0	Vợ
7.3	Phạm Bảo Trân					0	0	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Thủy					4.479.600	4,27	Miễn nhiệm viên BKS kể từ ngày 28/4/2023
8.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, đường N7, KCN Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Bình Dương	4.479.600	4,27	Phó phòng QLTC
8.2	Nguyễn Quang					0	0	Cha đẻ
8.3	Hồ Thị Chanh					0	0	Mẹ đẻ
8.4	Lê Thái					0	0	Cha chồng
8.5	Biện Thị Bửu					0	0	Mẹ chồng
8.6	Nguyễn Tuấn					0	0	Anh ruột
8.7	Trần Phương An					0	0	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Nguyễn Tiến					0	0	Em ruột
8.9	Đàm Thị Hằng					0	0	Em dâu
8.10	Nguyễn Thị Mỹ Quyên					0	0	Em ruột
8.11	Lê Hữu Thành					0	0	Chồng
8.12	Lê Minh An					0	0	Con
8.13	Lê Minh Giác					0	0	Con
9	<b>Huỳnh Đăng Khoa</b>					4.479.600	4,27	<b>Được bầu làm Thành viên BKS kể từ ngày 28/4/2023</b>
9.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, đường N7, KCN Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Bình Dương	4.479.600	4,27	Kế toán viên
9.2	Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình			3701799724 27/7/2020 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 350, tờ bản đồ địa chính số 71, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	0	0	Kế toán trưởng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Huỳnh Văn Thăng							Ba
9.4	Trương Thị Lớn							Mẹ
9.5	Dương Thị Bích Kiều							Vợ
9.6	Huỳnh Ngọc Sang					1		Anh trai
9.7	Huỳnh Ngọc Minh							Anh trai
9.8	Huỳnh Văn Thức							Anh trai
9.9	Huỳnh Thị Thanh Thảo							Chị gái
9.10	Huỳnh Thị Hồng Thắm							Chị gái
9.11	Dương Văn Phòng							Ba vợ
9.12	Bùi Thị Trí							Mẹ vợ
9.13	Dương Thị Tuyết Châu							Chị vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.14	Dương Thị Bích Phượng							Chị vợ
9.15	Huỳnh Ngọc Diệu Anh							Con
10	<b>Đào Huỳnh Kim</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>3.500</b>	<b>0,0033</b>	<b>Bổ nhiệm kể từ ngày 23/4/2021</b>
10.1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 24/02/2022 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, P. Mỹ Phước, Tx. Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.	4.479.600	4,27	Thành viên BKS
10.2	Đào Văn Se					0	0	Bố
10.3	Nguyễn Thị Sen					0	0	Mẹ
10.4	Phan Thanh Chương					0	0	Chồng
10.5	Phan Thị Thanh Thanh					0	0	con
10.6	Phan Thị Như Hoa					0	0	con
10.7						0	0	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đào Cao Huynh							
10.8	Đào Huỳnh Giao					0	0	Em ruột
10.9	Nguyễn Thị Bích Trâm					0	0	Em dâu
10.10	Nguyễn Xuân Nghĩa					0	0	Em rể
10.11	Phan Duy Nhượng					0	0	Cha chồng
10.12	Phan Trần Chinh					0	0	Em chồng
11	Ngô Thị Minh Loan	058C 606113	<b>Thư ký, Người phụ trách quản trị công ty</b>			0	0	<b>Được bổ nhiệm kể từ ngày 25/10/2019</b>
11.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 10/5/2019 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Thư ký; Người phụ trách quản trị công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.2	Ngô Luru					0	0	Bố
11.3	Nguyễn Thị Minh Xuân					0	0	Mẹ
11.4	Hồ Sỹ Hội					0	0	Bố chồng
11.5	Nguyễn Thị Bảo					0	0	Mẹ chồng
11.6	Hồ Thành Đại					0	0	Chồng
11.7	Hồ Ngọc Minh Châu					0	0	Con
11.8	Hồ Minh Ngọc					0	0	Con
11.9	Ngô Thị Minh Hương					0	0	Chị
11.10	Ngô Tấn Khương	017C 104112				0	0	Anh
11.11	Ngô Tấn Vũ					0	0	Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.12	Nguyễn Thị Tường Vy					0	0	Chị dâu
11.13	Nguyễn Thị Mỹ Nguyệt					0	0	Chị dâu
11.14	Võ Xuân Qua					0	0	Anh rể
12	<b>Đình Thị Thanh Huyền</b>	<b>058C606179</b>	<b>Thư ký</b>			<b>750</b>	<b>0,0007</b>	<b>Được bổ nhiệm kể từ ngày 01/11/2020</b>
12.1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC			3700926112 10/5/2019 Sở KH và ĐT tỉnh Bình Dương	Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	4.479.600	4,27	Thư ký
12.2	Đình Văn Thạnh					0	0	Bố
12.3	Văn Thị Diệu					0	0	Mẹ
12.4	Lê Minh Hưng	058C606779				0	0	Chồng
12.5	Lê Minh Khôi					0	0	Con
12.6	Lê Ngọc Minh Khuê					0	0	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.7	Đình Thị Yến Nhi					0	0	Em
12.8	Đình Tuấn Phi					0	0	Em
12.9	Hà Đình Hùng					0	0	Em rể
12.10	Lê Văn Bằng					0	0	Bố chồng
12.11	Nguyễn Thị Khuyên					0	0	Mẹ chồng
13	<b>Nguyễn Thị Thu</b>		<b>Thư ký</b>			<b>2.500</b>	<b>0,002</b>	<b>Được bổ nhiệm kể từ ngày 01/11/2020</b>
13.1	Nguyễn Văn Nghị					0	0	Bố
13.2	Nguyễn Thị Mận					0	0	Mẹ
13.3	Nguru Nguyễn Phương Nghi					0	0	Con
13.4	Nguyễn Hoài Thanh					0	0	Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.5	Nguyễn Thị Bích Thủy					0	0	Chị
13.6	Nguyễn Quốc Thái					0	0	Anh
13.7	Ngô Hồng Bảo					0	0	Anh rể
13.8	Nguyễn Thị Bích					0	0	Chị dâu
13.9	Nguyễn Thị Thái Hà					0	0	Chị dâu